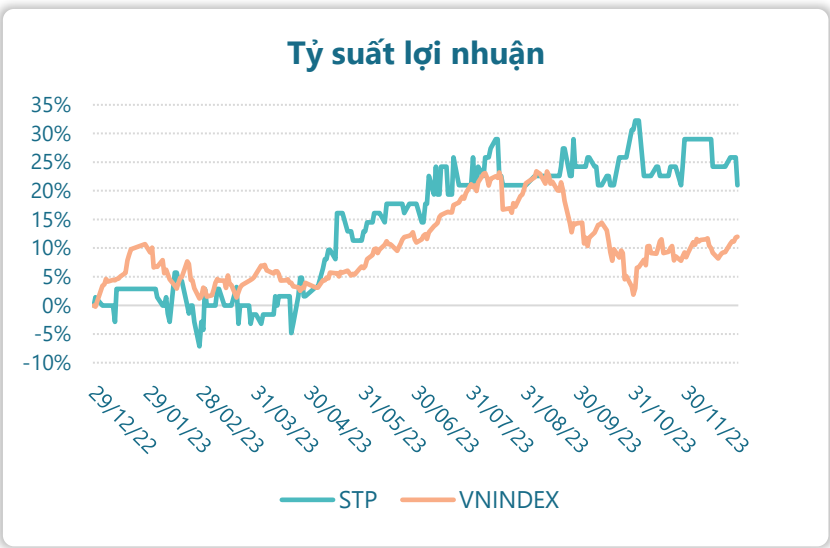
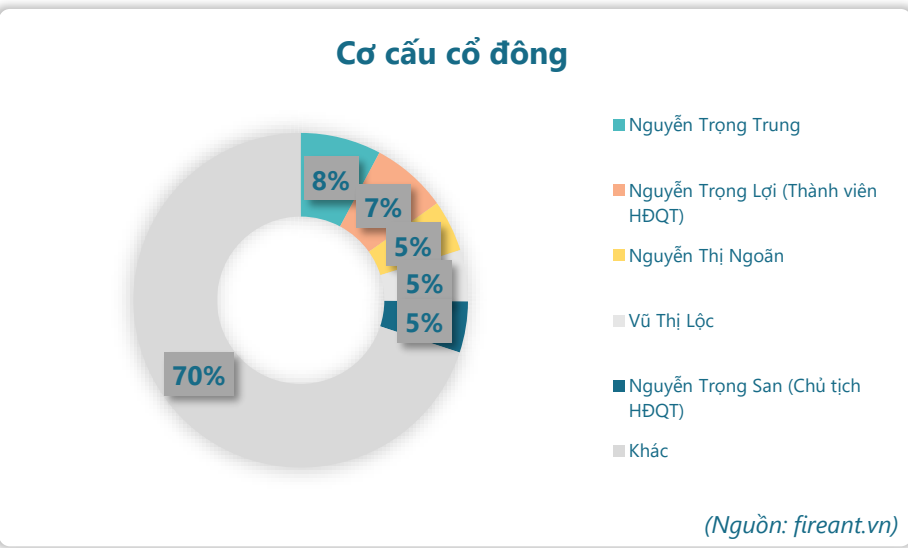
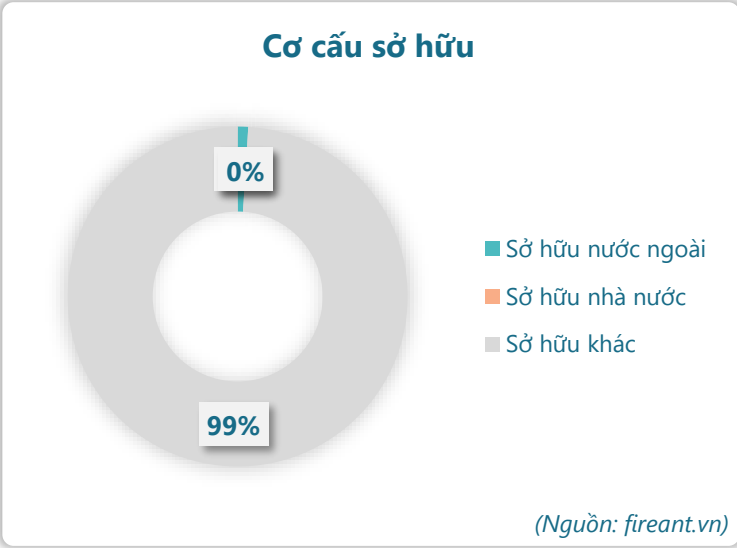
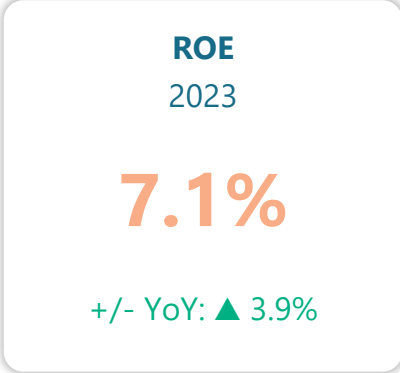
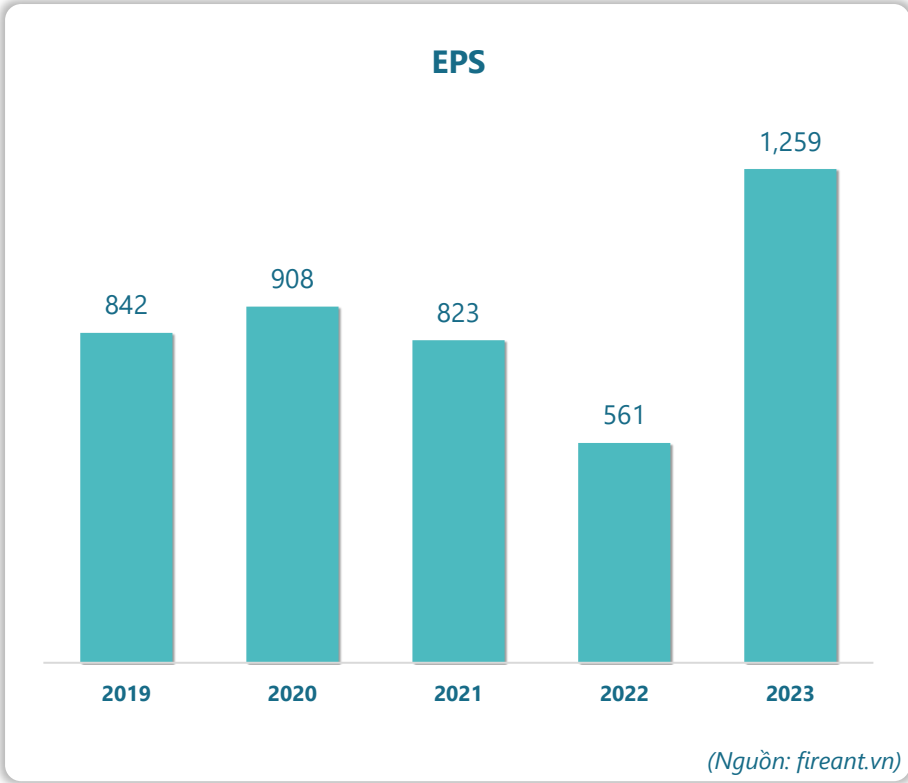
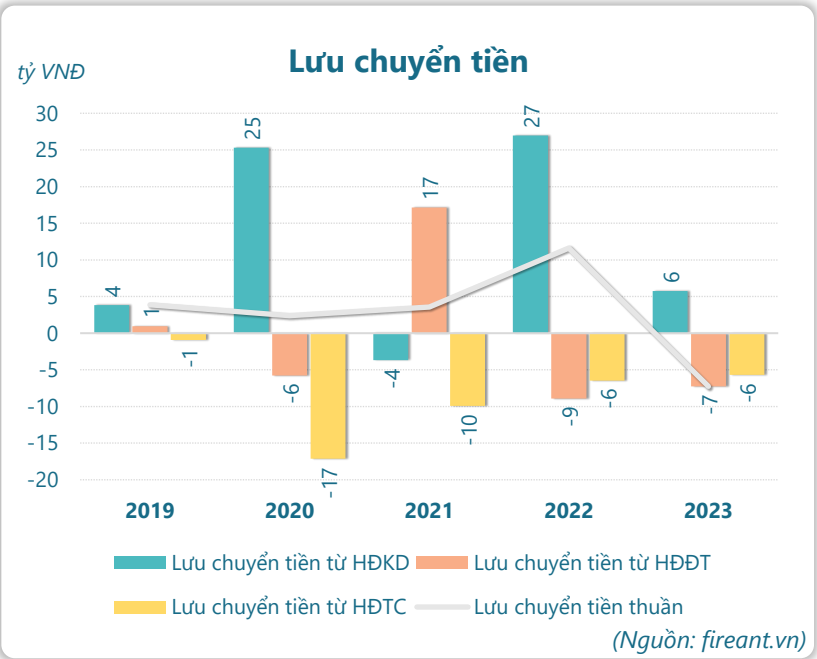
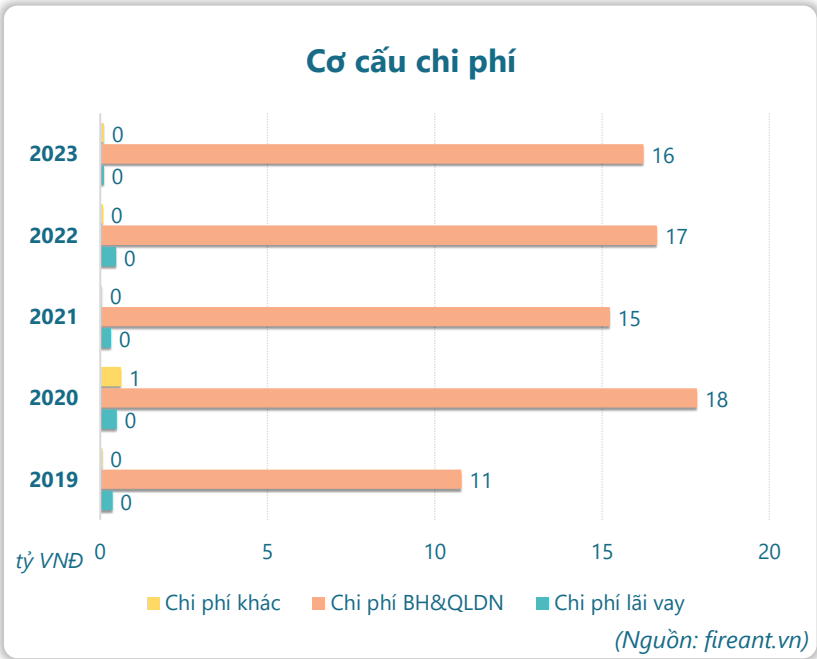
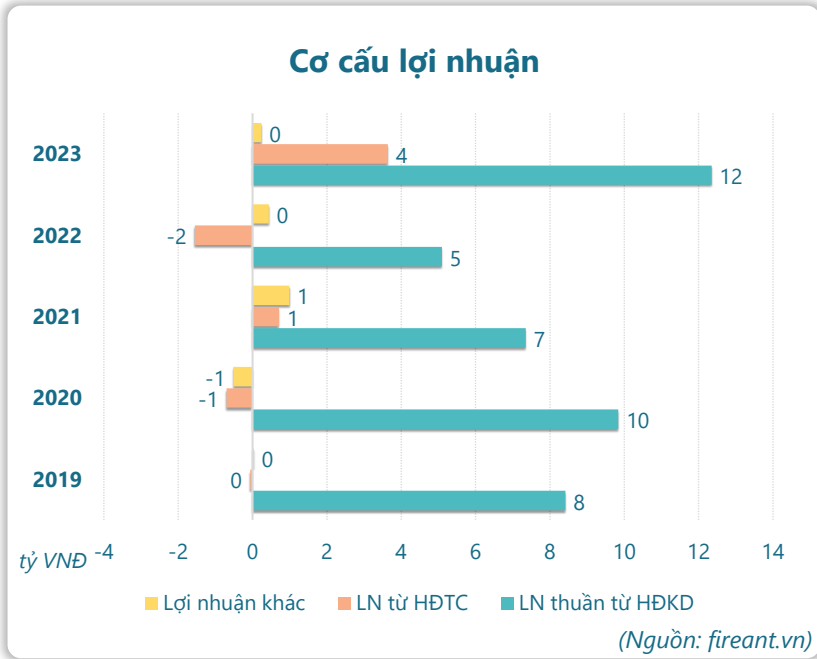
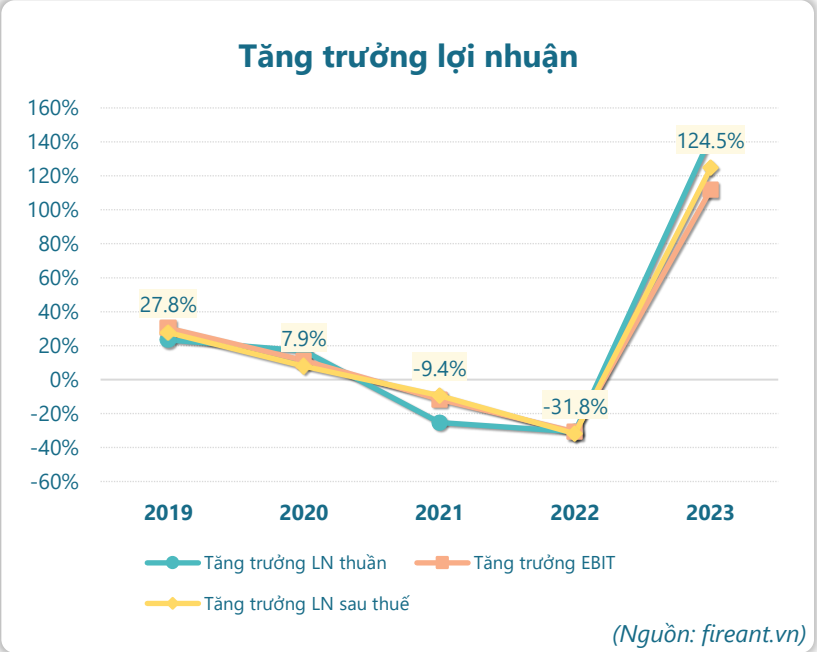
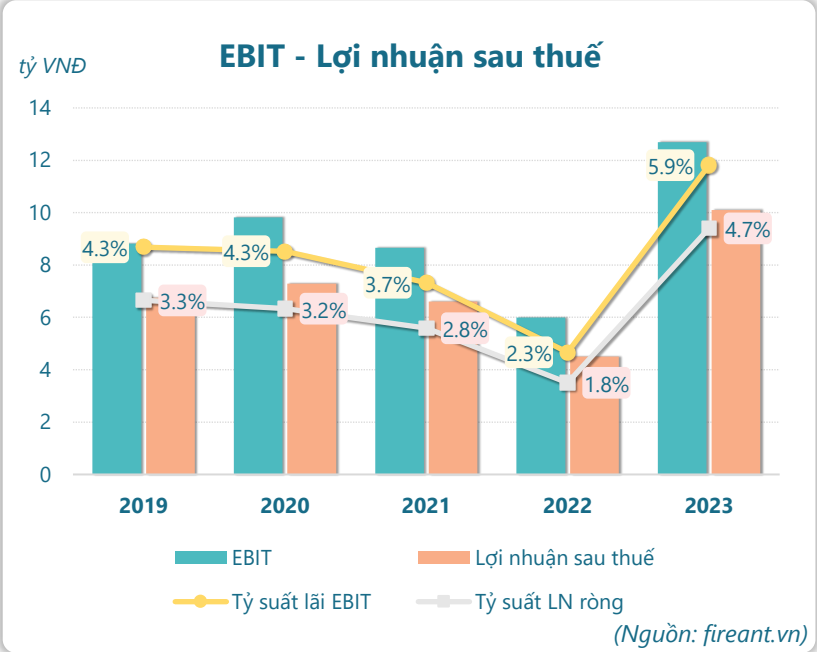
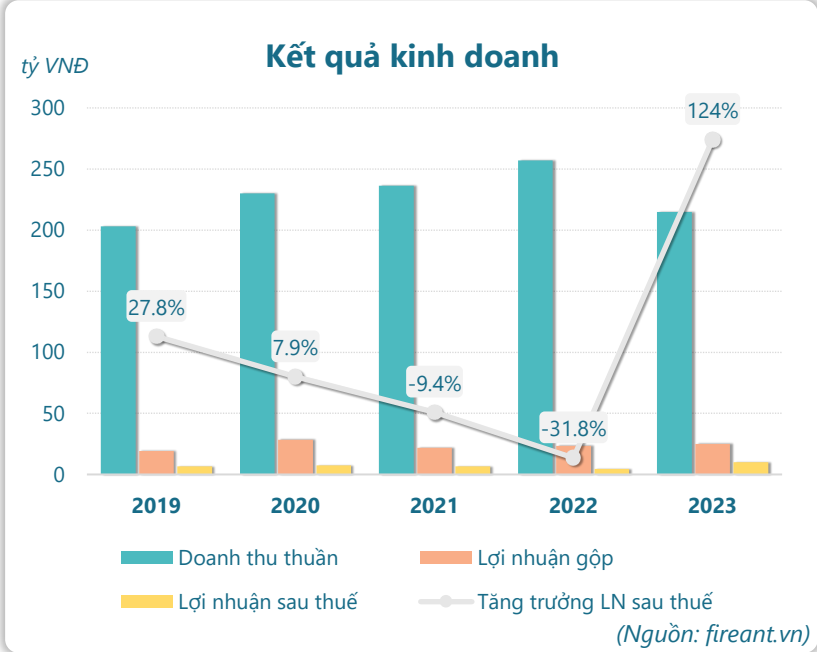


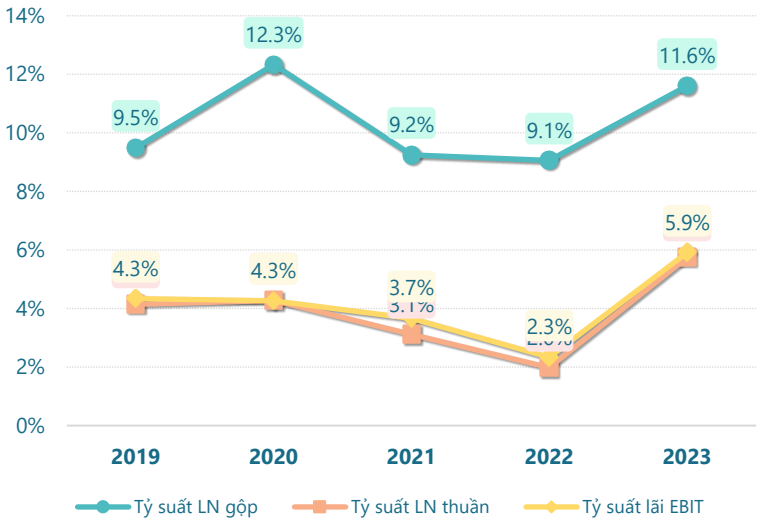
Ngày	7,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.3%	7.0%	14.3%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	5,176 - 7,372
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	60
Số lượng CPLH (CP)	8,022,063
KLGD BQ 20 phiên (CP)	165
Sở hữu nước ngoài	1.0%
Beta	0.10
EPS	1,259
P/E	6.0



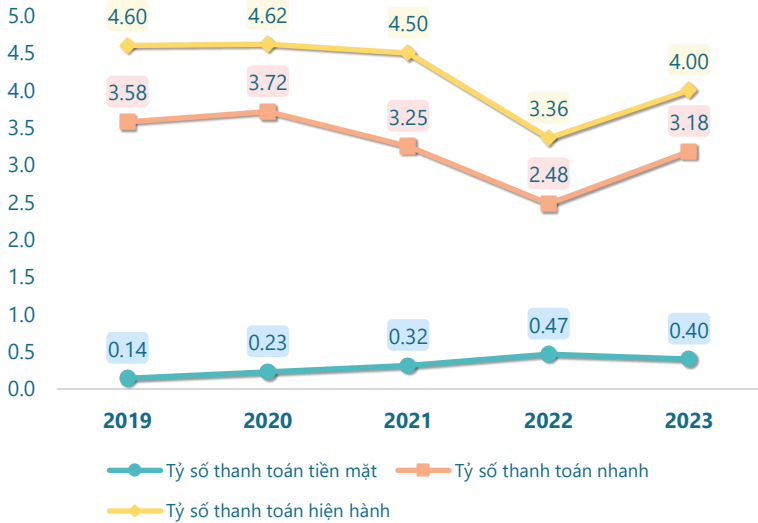


Tỷ suất lợi nhuận



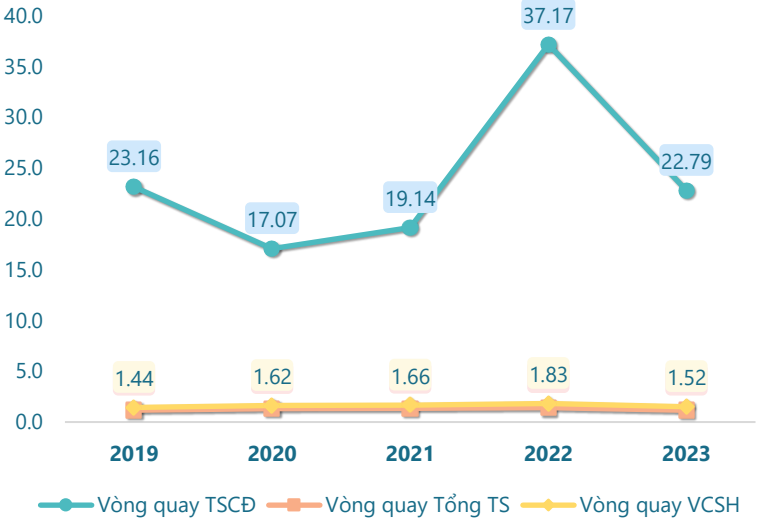
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



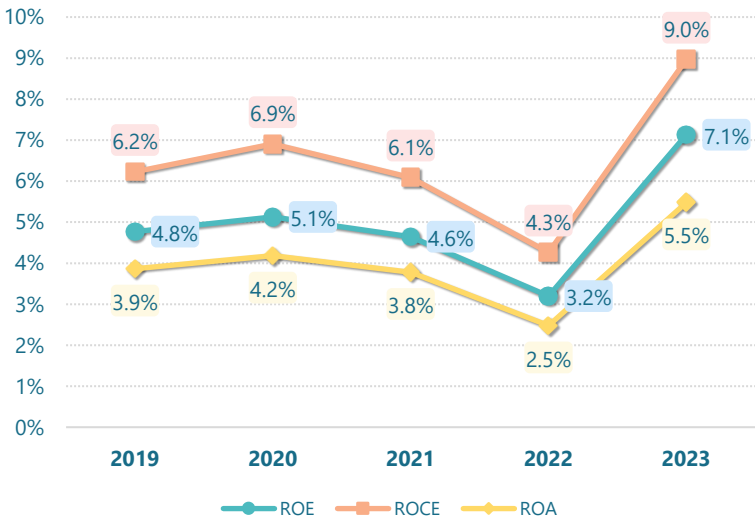
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



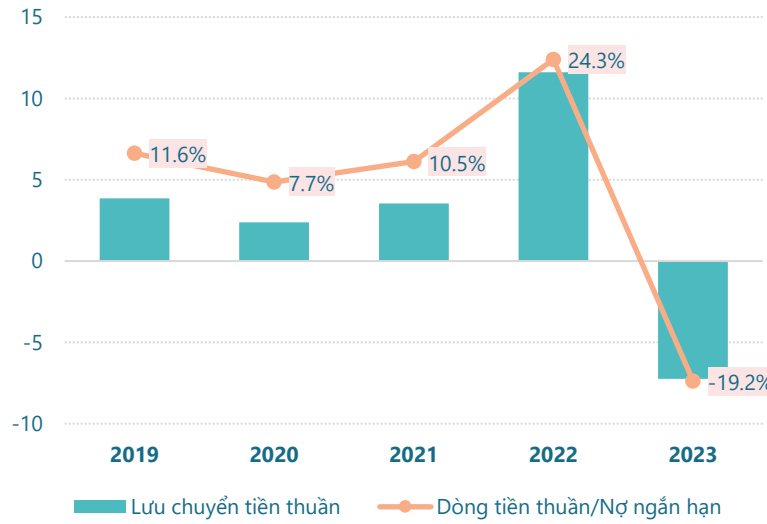
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



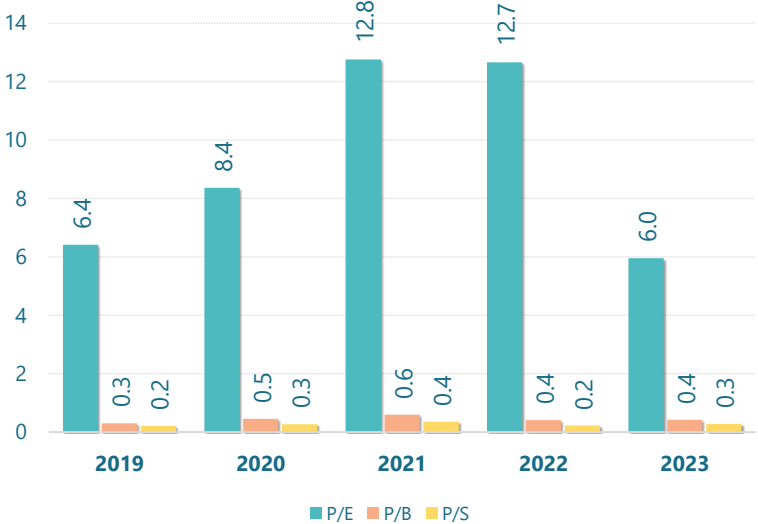
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)